

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC VIỆT NAM
Số: 20/2008/QĐ-NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về cổ đông, cổ phần, cổ phiếu
và vốn Điều lệ của ngân hàng Thương mại cổ phần của Nhà nước và nhân dân
ban hành
theo Quyết định số 1122/2001/QĐ-NHNN ngày 04/9/2001 của Thống đốc ngân
hàng Nhà nước

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;
Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 1997; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2004;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;
Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
Căn cứ Nghị định số 49/2000/NĐ-CP ngày 12/9/2000 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các Ngân hàng và Tổ chức tín dụng phi ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về cổ đông, cổ phần, cổ phiếu và vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần của Nhà nước và Nhân dân ban hành theo Quyết định số 1122/2001/QĐ-NHNN ngày 04/9/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước như sau:

1. Khoản 2 Điều 25 được sửa đổi như sau:

“2. Hồ sơ đề nghị chấp thuận thay đổi mức vốn điều lệ, gồm:

- a) Tờ trình của Chủ tịch Hội đồng quản trị (nêu rõ lý do, sự cần thiết);
- b) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi mức vốn điều lệ;
- c) Phương án thay đổi mức vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trong đó phải nêu được tối thiểu các nội dung sau đây:

(i) Nhu cầu để quyết định thay đổi mức vốn điều lệ (nêu rõ việc sử dụng vốn đối với mỗi nhu cầu tương ứng).

(ii) Đánh giá hiệu quả kinh doanh dự kiến sau khi thay đổi mức vốn điều lệ: Trong đó nêu rõ các chỉ tiêu dự kiến sau khi thay đổi mức vốn điều lệ gồm: mức (số tuyệt đối và tỷ trọng) tăng trưởng Tổng tài sản có, tín dụng, huy động tiền gửi của khách hàng và tiền gửi và vay của các Tổ chức tín dụng khác; các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng; tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE), tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA).

(iii) Đánh giá khả năng quản trị, điều hành, kiểm soát của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động sau khi thay đổi mức vốn điều lệ.

(iv) Kế hoạch thay đổi mức vốn điều lệ trong năm tài chính phải nêu được tối thiểu các nội dung sau đây:

- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến thay đổi;
- Các đợt dự kiến phát hành trong năm;
- Phương án phát hành cho từng đợt: các loại đối tượng được mua, giá chào bán cho từng loại đối tượng (trường hợp chưa xác định được thì ghi là chưa xác định, tuy nhiên, giá chào bán cổ phần phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp), thời điểm bán và các điều kiện khác liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng loại đối tượng nếu có;
- Dự kiến thay đổi về cơ cấu sở hữu của các cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của ngân hàng thương mại cổ phần sau mỗi đợt thay đổi mức vốn điều lệ và lý do của sự thay đổi này;

d) Báo cáo danh sách cổ đông hiện đang sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của ngân hàng thương mại cổ phần và dự kiến thay đổi các cổ đông này sau mỗi đợt thay đổi mức vốn điều lệ gồm các nội dung sau: Tên cổ đông, địa chỉ, số lượng cổ phần của từng loại, tổng số cổ phần, tỷ lệ so với tổng số vốn điều lệ của ngân hàng.

đ) Báo cáo tóm tắt về cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát dự kiến sẽ thay đổi (nếu có) sau khi thay đổi mức vốn điều lệ, trong đó nêu tóm tắt về trình độ, kinh nghiệm hoạt động ngân hàng của từng thành viên.

e) Hồ sơ của các cổ đông tham gia mua cổ phần để tăng vốn điều lệ:

(i) Đối với các cổ đông là tổ chức khác (không phải là tổ chức tín dụng) hiện đang hoặc dự kiến sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên và cổ đông là tổ chức tín dụng:

- Đơn xin mua cổ phần do người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu (Phụ lục số 1);
- Báo cáo tài chính trong năm liền kề năm mua cổ phần.

Đối với tổ chức nước ngoài, báo cáo tài chính phải đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 07/2007/TT-NHNN ngày 29/11/2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc Hướng dẫn thi hành một số nội dung Nghị định số 69/2007/NĐ-CP ngày 20/4/2007 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của ngân hàng thương mại Việt Nam.

Đối với tổ chức Việt Nam, báo cáo tài chính phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- + Tuân thủ chế độ kế toán hiện hành của Nhà nước;
- + Báo cáo tài chính bao gồm: bản cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính;
- + Trường hợp cổ đông là công ty mẹ thì cổ đông phải nộp báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của pháp luật về kế toán kèm theo báo cáo tài chính của chính công ty mẹ.
- + Báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán đã được Bộ Tài chính công bố đủ tiêu chuẩn kiểm toán doanh nghiệp. Ý kiến kiểm toán đối với các báo cáo tài chính phải thể hiện chấp nhận toàn bộ. Trường hợp ý kiến kiểm toán là chấp nhận có ngoại trừ thì khoản